

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường
Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất núi Đèo Bình Đê,
thôn Vĩnh Tuy, xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất núi Đèo Bình Đê, xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo văn bản số 18/Cty ngày 29/6/2019 của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tân Hữu Phú và đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3159/TTr-STNMT ngày 12/7/2019, kèm theo Kết quả thẩm định số 2899/STNMT-PAPHMT ngày 28/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất núi Đèo Bình Đê, xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Dự án), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Chủ dự án: Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tân Hữu Phú.
2. Quy mô, công suất dự án
 - Diện tích khu vực dự án: 2,1 ha.
 - Trữ lượng mỏ (theo cấp 122): $Q = 63.861 \text{ m}^3$.

- Trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác một năm: 30.000 m³;
- Cos thiết kế khai thác kết thúc: Cos + 25 m.
- Thời gian khai thác: 2 năm (bao gồm cả thời gian cải tạo, phục hồi môi trường).

3. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường: Tháo dỡ bột bảo vệ, san gạt các moong đã khai thác và trồng cây xanh.

4. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 124.152.229 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn triệu, một trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi chín đồng*).

- Số lần ký quỹ: 01 lần.

- Thời gian ký quỹ: Ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực và trước khi trình UBND tỉnh cấp phép khai thác.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (*Địa chỉ: Số 155 đường Lê Thánh Tôn, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Điện thoại: 0255.6512003 hoặc 0255.6512002*).

Số tiền trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2019.

Điều 2. Chủ dự án chịu trách nhiệm thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, những nội dung trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Báo cáo bằng văn bản trước khi tiến hành hoạt động khai thác, đồng thời gửi các chứng từ ký quỹ cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết để giám sát, theo dõi.

2. Khi kết thúc khai thác, chủ dự án phải thực hiện ngay các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường theo như Phương án được duyệt và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp các rủi ro, sự cố môi trường xảy ra do quá trình hoạt động khai thác của Dự án.

3. Làm việc với chính quyền địa phương để thỏa thuận phương án duy tu, bảo dưỡng và tưới nước đoạn đường vận chuyển. Trong quá trình vận chuyển phải thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường và đảm bảo an toàn giao thông như đã cam kết.

Điều 3. Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về thực hiện nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất núi Đèo Bình Đê, xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 Quyết

định này là cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt thì chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 6. Giao Sở Tài nguyên và môi trường, UBND huyện Đức Phổ, Công an tỉnh định kỳ và đột xuất kiểm tra, giám sát việc thực hiện của chủ dự án đối với các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 2 Quyết định này.

Giao Quỹ Bảo vệ môi trường Quảng Ngãi thông báo cho chủ dự án nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với dự án theo quy định.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 8. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ; Chủ tịch UBND xã Phổ Châu; Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tân Hữu Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh428).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính